



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI THAN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ

BẢN TIN THAN NGÀY

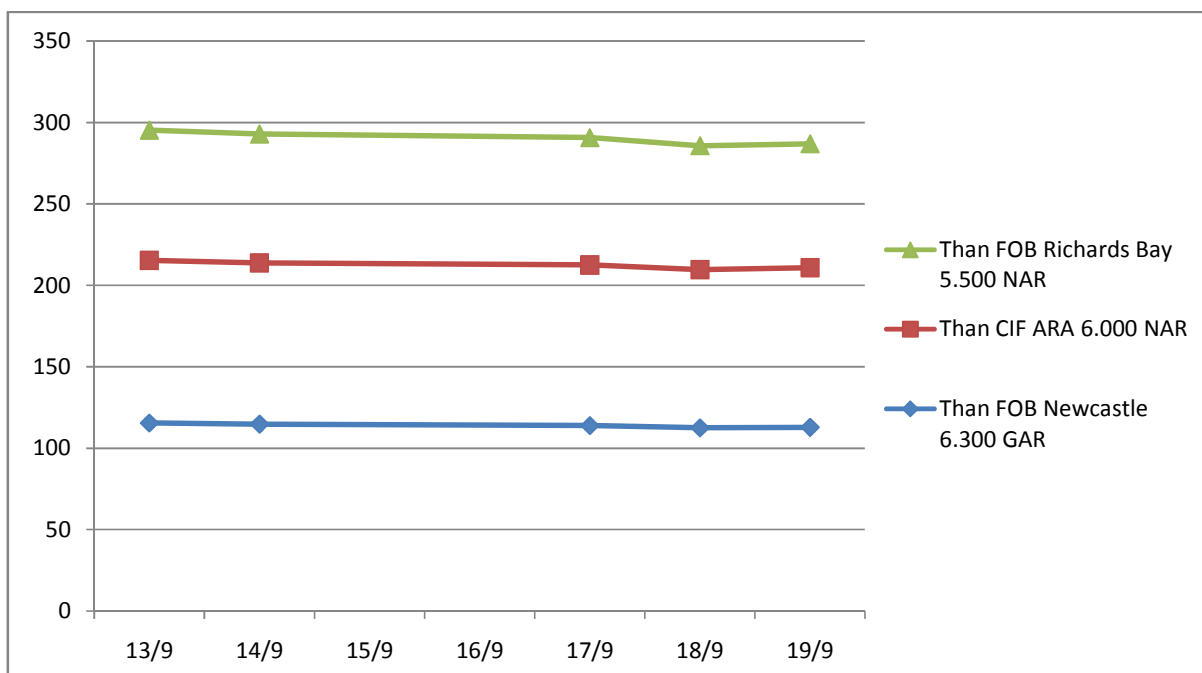
Ngày 24/09/2018

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	112,80	+0,30	N/A	N/A
CIF ARA 6.000 NAR	98,10	+0,85	N/A	N/A
FOB Richards Bay 5.500 NAR	66,30	+0,30	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	72,75	+0,00
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	52,50	+0,00

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	47,85	+0,10	378,79	-0,07
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	61,90	+0,10	490,01	-0,31
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	77,50	+0,50	613,50	+2,57

GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2018



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 19/09/2018)

DIỂM TIN

Đầu tư khai thác than tại Trung Quốc tăng trưởng trong mùa hè

Chi phí đầu tư vào khai thác than ở Trung Quốc trong mùa hè năm nay đã tăng 1,4% so với cùng kỳ năm 2017 trong bối cảnh chính sách thay đổi gần đây. Trong năm 2016, nước tiêu thụ than lớn nhất thế giới, Trung Quốc đã thông báo quy định cấm đưa vào khai thác các mỏ than mới trong thời gian ba năm khi nước này giải quyết các vấn đề dư thừa nguồn cung và ô nhiễm không khí. Tuy nhiên, Bộ Tài nguyên Trung Quốc gần đây đã nới lỏng chính sách này do chính phủ đặt mục tiêu tăng cường cung cấp than trong nước, cũng như cân bằng giữa cung và cầu để đưa giá vào vùng ổn định do chính phủ thiết lập. Chính phủ Trung Quốc đặt mục tiêu giữ giá than nội địa 5.500 kcal/kg NAR trong khoảng 500-570 NDT/tấn FOB Qinhuangdao.

Mặc dù đầu tư trong mùa hè tăng nhẹ, chỉ số khai thác than của Trung Quốc vẫn thấp hơn 45% so với mức đỉnh của năm 2013, trong khi đó, giá than vẫn ở mức tương đối cao nhờ nhu cầu lớn, nền kinh tế mạnh cũng như lượng dự trữ thấp trong 24 tháng qua. Giá than 5.500 kcal/kg NAR, điều kiện FOB Qinhuangdao đã giảm khoảng 10,5% từ đầu năm đến nay, hôm thứ 6 giá ở mức 635 NDT/tấn, theo dữ liệu của S&P Global Platts. Chính sách thay đổi có thể không ảnh hưởng đến giá than ngay lập tức nhưng năng lực sản xuất than của Trung Quốc có thể mở rộng trong vài năm tới. Tuy nhiên không phải tất cả các chủ mỏ sẽ được hưởng lợi từ sự thay đổi này. Trong khi các công ty khai thác mỏ lớn có thể tăng vốn đầu tư, các công ty mỏ tư nhân nhỏ có thể không thấy mức đầu tư tăng đáng kể do không chắc chắn về triển vọng nhu cầu than và các biện pháp can thiệp chính sách của Trung Quốc. Mặt khác, vốn đầu tư cho khai thác sắt và thép đã tăng thêm lần lượt 2% và 9%, lần đầu tiên sau bốn năm.

NTPC đấu thầu mua 2,5 triệu tấn than nhập khẩu

Công ty điện lực lớn nhất của Ấn Độ, NTPC mới đây đã ban hành hai HSMT tìm kiếm 2,5 triệu tấn than nhập khẩu cho các nhà máy điện khác nhau trên toàn quốc. Gói thầu đầu tiên mua 1,1 triệu tấn than nhiệt cho các nhà máy điện ở Mouda, Kudgi, Korba, Dadri, Unchahar, Tanda, Sipat, Gadrwara, Rihand, Singrauli, Vindhyachal và Solapur. Gói thầu thứ hai mua 1,4 triệu tấn than nhập khẩu cho các nhà máy điện Simhadri, Kahalgaon, Talchar Kaniha, Barh, Farakka, Talcher, Badarpur, Bongaigaon, Ramagundam, Lara và Darlipalli của NTPC. NTPC mua than với nhiệt trị tối thiểu 4.700 kcal/kg GAR, độ ẩm tối đa 32% khi nhận được, độ tro tối đa 20% không khí khô, chất bốc 25-45% không khí khô và lưu huỳnh tối đa 1% không khí khô. Cơ sở tính giá than dựa trên loại than 5.000 kcal/kg GAR, tổng độ ẩm 25% như nhận được, độ tro 15% không khí khô và lưu huỳnh 0,9% không khí khô.

Các nhà cung cấp sẽ giao than đến tận các nhà máy điện của NTPC. Toàn bộ lượng than nhập khẩu sẽ phải được giao cho các nhà máy điện trong khoảng thời gian bốn tháng và NTPC sẽ cung cấp lịch trình giao hàng cho những công ty trúng thầu. Cả hai HSMT sẽ đóng vào ngày 12 tháng 10 năm 2018. Trong tháng trước, NTPC đã lần đầu tiên ban hành hai HSMT với tổng cộng 2,5 triệu tấn than nhiệt nhập khẩu sau gần bốn năm. Nhu cầu sử dụng điện đang tăng nhanh, nhưng Coal India Limited không thể đáp ứng, do đó các nhà máy điện đang chuyển sang than nhập khẩu. Trong năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 3 năm 2018, NTPC đã tiêu thụ khoảng 168 triệu tấn than và có khả năng sẽ tiêu thụ khoảng 196 triệu tấn than trong năm nay.

Giá cước vận chuyển than đường biển của Trung Quốc trong tuần tính đến ngày 18/9 tăng

Giá cước vận chuyển than từ cảng Qinhuangdao, miền Bắc Trung Quốc đến các cảng khác của nước này là Zhangjiagang, Shanghai và Guangzhou ở miền Đông và miền Nam trong tuần tính đến ngày 18/9 tiếp tục tăng so với tuần trước đó, theo thông tin từ cảng vụ Qinhuangdao. Giá cước vận chuyển từ Qinhuangdao đến Zhangjiagang ở phía Đông Bắc của tỉnh Giang Tô, tàu 20.000-30.000 tấn đã tăng 3,40 USD/tấn so với tuần trước đó lên 51 NDT/tấn (7,43 USD/tấn). Cước tàu từ Qinhuangdao đến Thượng Hải ở miền Đông Trung Quốc cho tàu 40.000-50.000 tấn đã tăng 0,4 NDT/tấn so với tuần trước lên 40,4 NDT/tấn. Giá cước từ Qinhuangdao đến Quảng Châu ở miền Nam Trung Quốc cho các tàu 50.000-60.000 tấn đã tăng 0,7 NDT/tấn so với tuần trước lên 50 NDT/tấn. Bão dọc theo bờ biển đã ảnh hưởng đến khả năng đi biển của tàu và do đó duy trì giá

cước vận tải. Trong khi đó, các kho dự trữ than tại cảng Qinhuangdao đang ở mức 7,21 triệu tấn vào thứ 3 (18/9), tăng so với 6,49 triệu tấn một tuần trước đó.

(Nguồn: www.platts.com)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn
				Thay đổi
Capesize (150.000 tấn)	Úc	Trung Quốc	9,15	+0,00
	Queensland	Nhật Bản	10,45	+0,00
	New South Wales	Hàn Quốc	11,30	+0,00
Panamax (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	14,60	+0,20
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	10,75	+0,15
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	14,80	+0,20
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	9,05	+0,15
	Úc	Trung Quốc	14,40	+0,15
	Úc	Ấn Độ	16,25	+0,15

(Nguồn: *Platts Coal Trader International* – Số liệu ngày 19/09/2018)